

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
TÁI BẢO HIỂM PVI**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Giấy phép Thành lập và Hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI số 86 GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 01/10/2013 và các giấy phép điều chỉnh;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2023 của PVI Re.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 với một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả kinh doanh năm 2022:

- Tổng doanh thu đạt **2.901** tỷ đồng, hoàn thành 135,6% kế hoạch; trong đó doanh thu từ phí nhận TBH đạt 2.444 tỷ đồng, hoàn thành 148,8% kế hoạch.
- Tổng chi phí là **2.711,3** tỷ đồng, tương đương 137,6% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế đạt **190,3** tỷ đồng, tương ứng 111,8% kế hoạch. Trong đó, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm đạt 45,5 tỷ đồng, hoàn thành 90,7% kế hoạch; lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính đạt 144,8 tỷ đồng, hoàn thành 120,7% kế hoạch và tăng trưởng 13,4% so với cùng kỳ.
- Tổng vốn đầu tư tài chính bình quân năm 2022 đạt 2065 tỷ đồng, tăng 223 tỷ đồng so với năm 2021.

1.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

Đơn vị: tỷ đồng

	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	% so với KH2022	% so với TH2022
Tổng tài sản	5,141.0	5,941.6	6,266.7	122%	105%
Vốn chủ sở hữu	911.9	923.8	1,547.9	170%	168%
Vốn điều lệ	728.0	728.0	1,044.0	143%	143%
Tổng doanh thu	2,140.3	2,901.6	2,665.2	125%	92%
Tổng chi phí	1,970.2	2,711.3	2,441.9	124%	90%
Lợi nhuận trước thuế	170.1	190.3	223.3	131%	117%
Lợi nhuận sau thuế	136.1	152.7	178.7	131%	117%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	14%	16%	16%	114%	100%

Số cổ phần biểu quyết tán thành là ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022; phương hướng, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023 với một số nội dung chính như sau:

2.1. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022:

- Tổ chức các cuộc họp theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.
- Chỉ đạo hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2022 cũng như đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức là 16%. Đã hoàn thành chi trả tạm ứng cổ tức năm 2022 vào tháng 12 năm 2022 với tỷ lệ 9%.
- Chỉ đạo công tác kiện toàn cơ cấu tổ chức và công tác cán bộ.
- Chỉ đạo hoạt động đầu tư tài chính hiệu quả.
- Chỉ đạo công tác quản trị công ty.
- Chỉ đạo thành công trong việc bảo vệ duy trì xếp hạng tín nhiệm mức B++ (Tốt).
- Chỉ đạo công tác quan hệ cổ đông.

2.2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023:

- Chỉ đạo PVI Re hoàn thành kế hoạch năm 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:
 - + Tổng doanh thu : 2.665,2 tỷ đồng;
 - + Tổng chi phí : 2.441,9 tỷ đồng;
 - + Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 223,3 tỷ đồng;
 - + Tỷ lệ chi trả cổ tức : 16%
- Chỉ đạo Ban điều hành đưa ra các giải pháp, chiến lược kinh doanh theo sát diễn biến thị trường nhằm mục tiêu tăng hiệu quả của hoạt động kinh doanh để tăng trưởng lợi nhuận.

- Tăng cường công tác quản trị, giám sát. Phân công nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch làm việc tới từng thành viên HĐQT. Xây dựng hệ thống Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro.
- Chỉ đạo công tác rà soát, đánh giá và quy hoạch cán bộ.
- Chỉ đạo triển khai thành công tăng vốn điều lệ PVI Re lên 1044 tỷ đồng.
- Hoàn thành đề án đổi tên công ty.
- Tối đa hóa hiệu quả quản lý dòng tiền, tăng tỷ lệ góp vốn vào các Quỹ do PVI AM quản lý và / hoặc chủ động phối hợp với đơn vị tư vấn PVI AM để chuyển đổi nguồn vốn nhàn rỗi thành các khoản đầu tư ngoài tiền gửi có tỷ suất sinh lời cao hơn nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư.
- Xây dựng hệ thống Công nghệ thông tin hiện đại để thuận tiện cho việc quản trị hệ thống.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam với một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Thực hiện 2021
1	Tổng tài sản	5.941.579.496.595	5.028.167.867.787
2	Vốn chủ sở hữu	923.733.837.130	894.842.199.645
3	Doanh thu thuần hoạt động KD bảo hiểm	1.199.428.178.827	850.981.543.380
4	Doanh thu hoạt động tài chính	183.581.687.731	154.876.564.617
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	190.280.856.225	182.599.385.261
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	152.660.671.391	145.780.678.146

Số cổ phần biểu quyết tán thành là ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 với một số chỉ tiêu chính như sau:

4.1. Phương án phân phối lợi nhuận của năm 2022:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	170.100.000.000	190.280.856.225
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	34.020.000.000	37.620.184.834
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	136.080.000.000	152.660.671.391
4	Trích quỹ dự trữ bắt buộc	5%LNST được chia	7.565.409.521
5	Lãi CLTG cuối kỳ không được phân phối		0
6	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối (6) = (3) – (4) – (5)		145.095.261.870
7	Trích Quỹ Phúc lợi	1% LNST	1% LNST tương đương 1.526.606.714
8	Trích Quỹ Khen thưởng	3% LNST	3% LNST tương đương 4.579.820.142
9	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	0,3% LNST	0,3% LNST tương đương 457.982.014
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức (trên vốn điều lệ 728.000.000.000 VND)	14%	16% tương đương 116.480.000.000
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2022		22.050.853.000
12	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối		54.226.856.952
13	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối		76.277.709.952

4.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	223,3 tỷ đồng
2	Chi phí thuế Thu nhập hiện hành	Theo quy định hiện hành
3	Trích Quỹ dự trữ bắt buộc	5% LNST được chia
4	Trả cổ tức	16% trên vốn điều lệ bình quân
5	Trích Quỹ phúc lợi	1% LNST
6	Trích Quỹ khen thưởng	2,5% LNST

Số cổ phần biểu quyết tán thành là ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2023 của PVI Re là công ty được lựa chọn kiểm toán cho Báo cáo hợp nhất của Công ty Cổ phần PVI.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua Phương án chi trả thù lao của HĐQT năm 2022 và dự toán thù lao HĐQT năm 2023 với một số nội dung chính như sau:

6.1. Thù lao/tiền lương của HĐQT PVI Re năm 2022:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người, với cơ cấu thay đổi như sau:
 - + Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 24/06/2022: 01 Chủ tịch HĐQT chuyên trách và 04 Thành viên HĐQT kiêm nhiệm.
 - + Từ ngày 24/06/2022 đến nay: 01 Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm (được Bộ Tài chính chấp thuận giữ chức vụ từ 19/07/2022), 01 Phó Chủ tịch kiêm nhiệm và 03 Thành viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Tổng thù lao/tiền lương đã chi của thành viên HĐQT (bao gồm thù lao của các thành viên đã miễn nhiệm và đương nhiệm) năm 2022 như sau: 2.751.655.844 VND (thấp hơn kế hoạch đã được ĐHCĐ phê duyệt là 4.740.000.000 VND).
- Trong năm 2022, thành viên HĐQT được nhận thêm lương bổ sung hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2021 (đã hạch toán chi phí trong năm 2022): 3.555.339.007 VND.

6.2. Kế hoạch thù lao/tiền lương của HĐQT năm 2023:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người, trong đó: 01 Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm, 01 Phó Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm và 03 Thành viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Kế hoạch thù lao/tiền lương của Thành viên HĐQT năm 2023 là: **900.000.000** đồng.
- Kế hoạch thù lao/tiền lương trên chưa bao gồm lương bổ sung/thưởng hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2023.
- Mức thù lao của thành viên kiêm nhiệm năm 2023:
 - + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 25.000.000 đồng/người/tháng
 - + Phó Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm : 15.000.000 đồng/người/tháng
 - + Thành viên HĐQT kiêm nhiệm : 10.000.000 đồng/người/tháng
 - + Thành viên độc lập HĐQT kiêm nhiệm: 15.000.000 đồng/người/tháng

Trường hợp có sự thay đổi về số lượng và/hoặc thù lao/tiền lương và các lợi ích khác của các chức danh thành viên HĐQT chuyên trách và kiêm nhiệm theo Quyết định điều chỉnh của cấp có thẩm quyền thì ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT PVI Re thông qua điều chỉnh quỹ thù lao/tiền lương và các lợi ích khác tương ứng.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7: Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8: Thông qua việc xử lý lãi tiền gửi trên tài khoản phong tỏa góp vốn của cổ đông PVI Re.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9: Thông qua việc đổi tên Công ty.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của PVI Re thông qua với tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/04/2023. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, HĐQT, 5

**PHÙNG TUẤN KIÊN
CHỦ TỊCH HĐQT**